

Số: /NQ-HĐND

Đại Lộc, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư được phê duyệt tại
Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND huyện Đại Lộc
về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng các công trình Kiên cố hóa hệ
thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn huyện Đại Lộc, đợt 1**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 03**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND tỉnh Quảng Nam về Đề án kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) và giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 15/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt đề án Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) và giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc quy định nguồn vốn và quản lý xây dựng các công trình Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) và giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 914/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt danh mục, khối lượng các công trình Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) và giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh, đợt 1;

Căn cứ Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Đại Lộc về kiên cố hóa hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Đại Lộc, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND huyện Đại Lộc về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình kiên cố hóa hệ thống giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn huyện Đại Lộc, lần 1;

Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phân bổ nguồn vốn năm 2021 thực hiện đề án kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) và giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 262/TTr-UBND ngày 19/8/2021 của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội của HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh 05/13 hạng mục công trình Kiên cố hóa hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Đại Lộc, đợt 1 đã được HĐND huyện thông qua tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 (có phụ lục kèm theo).

+ Tổng vốn đầu tư sau điều chỉnh: **14.570 triệu đồng** (Mười bốn tỷ, năm trăm bảy mươi triệu đồng), bao gồm các nguồn vốn:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Hạng mục	Đã phê duyệt tại NQ số 123/NQ-HĐND ngày 26/4/2021	Điều chỉnh
1	NS Tỉnh hỗ trợ	8,48	8,23
2	NS huyện hỗ trợ	3,45	3,34
2.1	NS huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu	1,82	1,79
2.2	NS huyện hỗ trợ theo cho các chi phí QLDA, tư vấn	1,63	1,55
3	NS xã và nhân dân đối ứng	3,05	3,00
3.1	NS xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu	1,82	1,79
3.2	NS xã và nhân dân đối ứng theo cho các chi phí QLDA, tư vấn	1,23	1,21
	TỔNG CỘNG	14,98	14,57

+ Các nguồn vốn được bố trí như sau: Vốn ngân sách huyện, xã bố trí theo tiến độ bố trí vốn của ngân sách tỉnh. (Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có vướng mắc, phát sinh, UBND huyện thống nhất với Thường trực HĐND huyện giải quyết và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

3. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đại Lộc khóa XII, kỳ họp thứ 03 thông qua ngày 20 tháng 10 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- CPVP;
- Lưu: VT, CVHĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục 1

**TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KIẾN CỐ HÓA HỆ THỐNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG
NÔNG THÔN (GTNT) TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẠI LỘC, ĐỢT 1**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021 của HĐND huyện Đại Lộc)

S T T	Công trình	Nhóm dự án	Chiều dài (Km)/ Số lượng (Cái)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Cơ cấu nguồn vốn (tỷ đồng)			Thời gian thực hiện dự án bắt đầu từ năm	Ghi chú
					Ngân sách tỉnh hỗ trợ	Ngân sách huyện đối ứng	Ngân sách xã và nhân dân đối ứng		
	Tổng cộng			14,57	8,23	3,34	3,00		
I	Đảm bảo 90% xã đạt chuẩn NTM			9,33	5,29	2,18	1,86		
1	<i>Bê tông hóa đường trục xã</i>		4,6	5,24	2,97	1,23	1,04		
1.1	Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến ĐX3.Đại Chánh	C	1,05	1,21	0,68	0,27	0,26	2021	PL 2
1.2	Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến ĐX2.Đại Thạnh	C	0,78	0,89	0,5	0,21	0,18	2021	PL 3
1.3	Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến ĐX7. Đại Tân	C	1	1,14	0,65	0,27	0,22	2021	Pl 4
1.4	Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến ĐX3.Đại Sơn	C	1,77	2	1,14	0,48	0,38	2021	PL 5
2	<i>Bê tông hóa đường trục thôn</i>		2,74	3,11	1,77	0,72	0,62		
2.1	Bê tông hóa đường GTNT trục thôn các tuyến ĐTh48, ĐTh30, ĐTh35, ĐTh38 Đại Thạnh	C	1	1,14	0,65	0,25	0,24	2021	PL 6

2.2	Bê tông hóa đường GTNT trục thôn các tuyến ĐTh2 đến ĐTh 17 Đại Chánh	C	1,74	1,97	1,12	0,47	0,38	2021	PL 7
3	Bê tông hóa đường ngõ xóm		1,26	0,98	0,55	0,23	0,2		
3.1	Bê tông hóa đường GTNT trục ngõ xóm các tuyến từ ĐNX3 đến ĐNX 28 Đại Thạnh	C	1,26	0,98	0,55	0,23	0,2	2021	PL 8
II	Nâng cao chất lượng đường GTNT			5,24	2,94	1,16	1,14		
1	Bê tông hóa mặt đường		2,52	3,1	1,73	0,73	0,64		
1.1	Bê tông hóa mặt đường GTNT tuyến đường ĐX4.Đại Chánh	C	0,55	0,75	0,41	0,17	0,17	2021	PL 9
1.2	Bê tông hóa mặt đường GTNT tuyến đường ĐX1.Đại Thạnh	C	0,48	0,66	0,36	0,16	0,14	2021	PL 10
1.3	Bê tông hóa mặt đường GTNT tuyến đường ĐTh2 đến ĐTh 17 Đại Chánh	C	1,49	1,69	0,96	0,4	0,33	2021	PL 11
2	Sửa chữa, mở rộng cầu		1	0,56	0,35	0,08	0,13		
2.1	Sửa chữa, mở rộng cầu trên tuyến đường ĐTh12.Đại Tân	C	1	0,56	0,35	0,08	0,13	2021	PL 12
3	Xây dựng cống hộp		3	1,58	0,86	0,37	0,35		
3.1	Xây dựng cống hộp trên tuyến các tuyến đường ĐTh7; ĐTh14 Đại Chánh	C	2	0,95	0,51	0,22	0,22	2021	PL 13
3.2	Xây dựng cống hộp trên tuyến các tuyến đường ĐTh1 Đại Thạnh	C	1	0,63	0,35	0,15	0,13	2021	PL 14

ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến DX3

Địa điểm: Xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến DX3.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: **Công trình giao thông nông thôn, cấp A.**
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
 - + **Mặt đường: Rộng 3m BTXM M300 đá 1x2 dày 18cm.**
 - + Chiều dài tuyến: 1,05 km.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **1.210.000.000 đồng** (Một tỷ, hai trăm mười triệu đồng).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó:
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **680 triệu đồng.**
 - Ngân sách huyện: **270 triệu đồng.** Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 150 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 120 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **260 triệu đồng.** Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 150 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí phần việc ngoài thiết kế mẫu và chi phí dự phòng công trình: 110 triệu đồng)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến DX2

Địa điểm: Xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến DX2.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: **Công trình giao thông nông thôn, cấp A.**
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
 - + **Mặt đường: Rộng 3m BTXM M300 đá 1x2 dày 18cm.**
 - + Chiều dài tuyến: 0,78 km.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **890.000.000 đồng** (*Tám trăm chín mươi triệu đồng*).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **500 triệu đồng.**
 - Ngân sách huyện: **210 triệu đồng.** Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 110 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 100 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **180 triệu đồng.** Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 110 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** thiết kế mẫu và chi phí dự phòng công trình: 70 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến DX7.

Địa điểm: Xã Đại Tân, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến DX7.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Tân, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**, cấp A.
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
 - + Mặt đường: Rộng 3m BTXM M300 đá 1x2 dày 18cm.
 - + Chiều dài tuyến: 1,00 km.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **1.140.000.000 đồng** (Một tỷ, một trăm bốn mươi triệu đồng).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **650 triệu đồng**.
 - Ngân sách huyện: **270 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 140 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 130 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **220 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 140 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 80 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến DX3.

Địa điểm: Xã Đại Sơn, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Bê tông hóa đường GTNT trục xã tuyến DX3.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Sơn, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**, cấp A.
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
 - + Mặt đường: Rộng 3m BTXM M300 đá 1x2 dày 18cm.
 - + Chiều dài tuyến: 1,77 km.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **2.000.000.000 đồng** (Hai tỷ đồng).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **1.140 triệu đồng**.
 - Ngân sách huyện: **480 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 240 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 240 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **380 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 240 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 140 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Bê tông hóa đường GTNT trục thôn các tuyến ĐTh48, ĐTh30, ĐTh35, ĐTh38.

Địa điểm: Xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Bê tông hóa đường GTNT trục thôn các tuyến ĐTh48, ĐTh30, ĐTh35, ĐTh38.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**, cấp B.
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
 - + Mặt đường: Rộng 3m BTXM M300 đá 1x2 dày 18cm.
 - + Chiều dài tuyến: 1,00 km.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **1.140.000.000 đồng** (Một tỷ, một trăm bốn mươi triệu đồng).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **650 triệu đồng**.
 - Ngân sách huyện: **250 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 140 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 110 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **240 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 140 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 100 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Bê tông hóa đường GTNT trực thôn các tuyến ĐTh2 đến ĐTh17.

Địa điểm: Xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Bê tông hóa đường GTNT trực thôn các tuyến ĐTh2 đến ĐTh17.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**, cấp B.
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
 - + Mặt đường: Rộng 3m BTXM M300 đá 1x2 dày 18cm.
 - + Chiều dài tuyến: 1,74 km.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **1.970.000.000 đồng** (Một tỷ, chín trăm bảy mươi triệu đồng).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **1.120 triệu đồng**.
 - Ngân sách huyện: **470 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 240 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 230 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **380 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 240 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 140 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Bê tông hóa đường GTNT trục ngõ xóm các tuyến từ ĐNX3 đến ĐNX 28.

Địa điểm: Xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Bê tông hóa đường GTNT trục ngõ xóm các tuyến từ ĐNX3 đến ĐNX 28.

2. Dự án nhóm: Nhóm C.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Đại Lộc.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.

5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.

7. Loại, cấp và quy mô công trình:

- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**, cấp B.

- Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.

+ Mặt đường: Rộng 2m BTXM M300 đá 1x2 dày 18cm.

+ Chiều dài tuyến: 1,26 km.

8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **980.000.000 đồng** (*Chín trăm tám mươi triệu đồng*).

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **550 triệu đồng**.

- Ngân sách huyện: **230 triệu đồng**. Trong đó:

+ Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 120 triệu đồng.

+ Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 110 triệu đồng.)

- Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **200 triệu đồng**. Trong đó:

+ Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 120 triệu đồng.

+ Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 80 triệu đồng.)

10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Bê tông hóa mặt đường GTNT tuyến đường DX4.

Địa điểm: Xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Bê tông hóa mặt đường GTNT tuyến đường DX4.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**, cấp B.
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
 - + Mặt đường: Rộng 3.5m BTXM M300 đá 1x2 dày 18cm.
 - + Chiều dài tuyến: 0,55 km.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **750.000.000 đồng** (Bảy trăm năm mươi triệu đồng).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **410 triệu đồng**.
 - Ngân sách huyện: **170 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 90 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 80 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **170 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 90 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 80 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Bê tông hóa mặt đường GTNT tuyến đường DX1.

Địa điểm: Xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Bê tông hóa mặt đường GTNT tuyến đường DX1.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**, cấp B.
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
 - + Mặt đường: Rộng 3.5m BTXM M300 đá 1x2 dày 18cm.
 - + Chiều dài tuyến: 0,48 km.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **660.000.000 đồng** (*Sáu trăm sáu mươi triệu đồng*).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **360 triệu đồng**.
 - Ngân sách huyện: **160 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 80 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 80 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **140 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 80 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 60 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Bê tông hóa mặt đường GTNT tuyến đường ĐTh2 đến ĐTh 17.

Địa điểm: Xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Bê tông hóa mặt đường GTNT tuyến đường ĐTh2 đến ĐTh 17.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**, cấp B.
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
 - + Mặt đường: Rộng 3m BTXM M300 đá 1x2 dày 18cm.
 - + Chiều dài tuyến: 1,49 km.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **1.6900.000.000 đồng** (Một tỷ, sáu trăm chín mươi triệu đồng).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **960 triệu đồng**.
 - Ngân sách huyện: **400 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 210 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 190 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **330 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 210 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 120 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Sửa chữa, mở rộng cầu trên tuyến đường ĐTh12.

Địa điểm: Xã Đại Tân, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Sửa chữa, mở rộng cầu trên tuyến đường ĐTh12.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Tân, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**.
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **560.000.000 đồng** (Năm trăm sáu mươi triệu đồng).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **350 triệu đồng**.
 - Ngân sách huyện hỗ trợ thiết kế mẫu: **80 triệu đồng**.
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **130 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 80 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 50 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Xây dựng cống hộp trên tuyến các tuyến đường ĐTh7; ĐTh14.

Địa điểm: Xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Xây dựng cống hộp trên tuyến các tuyến đường ĐTh7; ĐTh14.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**.
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
 - + Cống hộp 01 cửa: C-1-300-5
 - + Số lượng: 02 cái
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **950.000.000 đồng** (Chín trăm năm mươi triệu đồng).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **510 triệu đồng**.
 - Ngân sách huyện: **220 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 110 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 110 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **220 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 110 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 110 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.

CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Xây dựng công hộp trên tuyến các tuyến đường ĐTh1

Địa điểm: Xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2021
của HĐND huyện Đại Lộc)*

1. Tên công trình: Xây dựng công hộp trên tuyến các tuyến đường ĐTh1.
2. Dự án nhóm: Nhóm C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND huyện Đại Lộc.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND huyện Đại Lộc.
5. Địa điểm thực hiện: Xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
6. Mục tiêu đầu tư: Cải thiện hạ tầng giao thông khu vực nông thôn tạo điều kiện để tiếp cận đến các trung tâm xã, cụm xã một cách thuận lợi, góp phần phát triển kinh tế xã hội của các xã nói riêng và của huyện Đại Lộc nói chung.
7. Loại, cấp và quy mô công trình:
 - Loại, cấp công trình: Công trình giao thông **nông thôn**.
 - Quy mô đầu tư: Áp dụng theo thiết kế mẫu tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt và ban hành thiết kế mẫu và đơn giá xây dựng các loại mặt đường, công trình thoát nước trên hệ thống đường giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và bổ sung các phần việc nằm ngoài nội dung thiết kế mẫu.
8. Tổng mức đầu tư dự kiến: **630.000.000 đồng** (*Sáu trăm ba mươi triệu đồng*).
9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện đối ứng và ngân sách xã và nhân dân đối ứng. Trong đó
 - Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo thiết kế mẫu: **350 triệu đồng**.
 - Ngân sách huyện: **150 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách huyện hỗ trợ theo thiết kế mẫu: 80 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện bố trí cho các chi phí tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát, quản lý dự án và các chi phí khác: 70 triệu đồng.)
 - Ngân sách xã và nhân dân đối ứng: **130 triệu đồng**. Trong đó:
 - + Ngân sách xã và nhân dân đối ứng theo thiết kế mẫu: 80 triệu đồng.
 - + Ngân sách xã bố trí cho các chi phí **phần việc ngoài thiết kế mẫu** và chi phí dự phòng công trình: 50 triệu đồng.)
10. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021.